

Số: 142/BC-SNN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Sơ kết 04 năm thực hiện Nghị định số 40/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về quản lý sản xuất, kinh doanh muối

Căn cứ Nghị định 40/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về quản lý sản xuất, kinh doanh muối;

Thực hiện Công văn số 3478/VP-KT ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị định 40/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về quản lý sản xuất, kinh doanh muối;

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 40/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về quản lý sản xuất, kinh doanh muối như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Về chỉ đạo, hướng dẫn thi hành các chính sách sản xuất, chế biến, kinh doanh muối

Hàng năm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành văn bản chỉ đạo sản xuất muối trên địa bàn Thành phố gửi các Sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện, cụ thể:

- Công văn số 2355/KH-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về chỉ đạo sản xuất muối niên vụ 2017.

- Công văn số 1147/UBND ngày 23 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về chỉ đạo sản xuất muối niên vụ 2018.

- Công văn số 1486/UBND ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về chỉ đạo sản xuất muối niên vụ 2019.

- Công văn số 1251/UBND ngày 07 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về chỉ đạo sản xuất muối niên vụ 2020.

2. Về thực hiện quy hoạch sản xuất muối

Ngày 20 tháng 12 năm 2010, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 5765/QĐ-UBND phê duyệt Đề án quy hoạch sản xuất muối trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (huyện Cần Giờ) đến năm 2020, tầm nhìn đến

năm 2025; theo đó, diện tích quy hoạch sản xuất muối trên địa bàn huyện là 1.000ha; trong đó, Lý Nhơn 800ha, Thạnh An 200ha.

Tuy nhiên, nhằm điều chỉnh diện tích sản xuất muối trong và ngoài vùng quy hoạch cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, hiện nay, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang phối hợp với huyện Cần Giờ (là huyện duy nhất có diện tích sản xuất muối của Thành phố), cùng các đơn vị liên quan rà soát thống kê lại diện tích sản xuất muối (đặc biệt là diện tích sản xuất muối nằm trong khu vực rừng phòng hộ) để trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Phương án chuyển đổi diện tích sản xuất muối trên địa bàn huyện Cần Giờ đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

3. Kiểm tra việc sản xuất, chế biến, kinh doanh muối

Chỉ đạo thực hiện kiểm tra, tổ chức thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất ban đầu trong ngành muối theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm và quản lý các cơ sở sản xuất ban đầu trong ngành muối theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định phương thức quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

Chỉ đạo triển khai, thực hiện việc kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm muối nhập khẩu đối với tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước nhập khẩu muối trên địa bàn Thành phố theo quy định tại Thông tư số 34/2014/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2014, Thông tư số 27/2017/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2017, Thông tư số 39/2018/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Hướng dẫn các cơ sở, hộ sản xuất, chế biến muối trên địa bàn huyện Cần Giờ đảm bảo giữ vệ sinh, bảo vệ môi trường sản xuất, môi trường làng nghề.

Tổ chức kiểm tra về giá thu mua muối, dụng cụ đo lường giữa người làm muối và đơn vị thu mua muối (thùng đong muối), thống nhất đơn vị đo lường tránh gây thiệt hại cho người làm muối.

II. THỰC TRẠNG SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN, KINH DOANH MUỐI

1. Thực trạng sản xuất, chế biến, tiêu thụ muối

1.1. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất sản xuất muối:

Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 2658/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2020 về phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Cần Giờ; trong đó, phê duyệt đất làm muối 1.685,94ha (xã Lý Nhơn 1.066,97ha, xã Thạnh An 337,80ha, xã Long Hòa 206,12ha, thị trấn Cần Thạnh 75,04ha).

Vụ mùa năm 2021, toàn huyện có 680 hộ đưa vào sản xuất trên diện tích 1.552ha (muối trái bạt 1.285ha; muối nền đất 267ha), giảm so với năm 2020 là 24 ha (diện tích muối trái bạt tăng 3,85ha, diện tích muối nền đất giảm 27,85ha); trong đó: xã Lý Nhơn: 963ha (muối trái bạt); xã Thạnh An: 395,2ha (250ha muối trái bạt và 145,2ha muối nền đất); xã Long Hòa: 161,8ha (51ha muối trái bạt và 110,8ha muối nền đất); thị trấn Cần Thạnh: 32ha (21ha muối trái bạt và 11ha muối nền đất).

Diện tích áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất 1.285ha muối trái bạt (chiếm 82,8% tổng diện tích sản xuất muối toàn huyện)

1.2. Sản lượng muối thủ công

Giai đoạn 2017 - 2020 sản lượng muối thủ công bình quân đạt 107.000 tấn/năm.

1.3. Cơ sở chế biến, kinh doanh muối trên địa bàn Thành phố (theo phụ lục đính kèm)

1.4. Tình hình hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã...

- Về tổ hợp tác: Có 06 tổ hợp tác hoạt động vận chuyển bốc vác muối từ kho ra đến phương tiện vận chuyển (xã Lý Nhơn: 03, xã Long Hòa: 01, xã Thạnh An: 02).

- Về hợp tác xã: Có 01 hợp tác xã (Hợp tác xã Nông nghiệp - Dịch vụ muối và các sản phẩm từ muối Thiềng Liềng) với 20 thành viên hoạt động sản xuất trên diện tích 17ha và mua bán sản phẩm muối thô. Trong năm 2020, Hợp tác xã không có lợi nhuận.

1.5. Cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất muối từ năm 2017 - 2020

Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ đã triển khai đầu tư, xây dựng 05 công trình về giao thông, thủy lợi phục vụ sản xuất muối, với tổng vốn đầu tư 120,287 tỷ đồng; cụ thể:

- Công trình hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2020 (2/5 công trình), gồm: Nâng cấp, mở rộng đường ra khu sản xuất muối Tiên Giang, chiều dài 6.820m, vốn đầu tư 14,867 tỷ đồng; Cầu bến Bà Năm, xã Lý Nhơn, chiều dài 56,3m, vốn đầu tư 42,42 tỷ đồng.

- Công trình đang triển khai công trình, dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng tháng 12 năm 2021 (3/5 công trình): Xây dựng đường đê phục vụ vận chuyển muối (điểm đầu đê muối, điểm cuối rạch Bến Bà Năm, xã Lý Nhơn), vốn đầu tư 15 tỷ đồng; xây dựng tuyến đê vận chuyển muối từ rạch Mương Thông - Bức Mũ - Đuôi Chồn, xã Lý Nhơn, chiều dài 04km, vốn đầu tư 38 tỷ đồng; đê và các kênh nhánh phục vụ làm muối khu đồng muối Thiềng Liềng, xã Thạnh An, vốn đầu tư 10 tỷ đồng.

1.6. Về ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ

- Các mô hình sản xuất muối tiên tiến được ứng dụng như mô hình muối trái bạt, mô hình cất trữ nước chạt, máy lặn khuôn muối, máy chế biến muối.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ tổ chức hội nghị tuyên truyền, tập huấn về khuyến khích chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2016 - 2020 và tổ chức cho người làm muối trên địa bàn huyện khảo sát, học tập mô hình sản xuất, chế biến muối ứng dụng cơ giới hóa, tăng cường vi chất dinh dưỡng (iod) tại các tỉnh thành; tổ chức tập huấn về quy trình thu hoạch vận chuyển muối nhằm tăng năng suất, chất lượng muối, an toàn vệ sinh lao động trong sản xuất muối, hỗ trợ mô hình hồ trữ nước chạt trong sản xuất muối nhằm thích ứng với mưa trái mùa, mô hình máy lặn khuôn kết tinh trong sản xuất muối; chuyển giao quy trình chế biến muối cho 02 cơ sở chế biến muối; chuyển giao công nghệ và thiết bị chế biến muối ớt tôm cho Cơ sở chế biến muối tôm Cô Mười, xã Lý Nhơn và Cơ sở muối tôm, muối ớt Thanh Nguyệt, xã Thạnh An.

- Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện xây dựng quy trình sản xuất chế phẩm muối thảo dược ngâm chân của muối sản xuất tại huyện Cần Giờ; nghiên cứu đề xuất công nghệ, thiết bị sản xuất muối tinh cho huyện Cần Giờ

1.7. Tình hình cung - cầu

- Hàng năm, trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (huyện Cần Giờ) có khoảng 1.500ha diện tích sản xuất muối đi vào hoạt động, sản lượng đạt gần 100.000 tấn, tiêu thụ muối chủ yếu các công ty, doanh nghiệp ngoài địa bàn huyện (chủ yếu mua để phục vụ chế biến thủy sản). Trong năm 2020, có 09 - 10 công ty, doanh nghiệp thu mua muối trên địa bàn, riêng Công ty Cổ phần Tập đoàn Muối Miền Nam thu mua từ 30.000 - 40.000 tấn/năm và Cơ sở mua bán muối Hạnh Toàn (huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh) thu mua 12.000 tấn/năm.

- Giá muối tại ruộng từ năm 2017 - 2020: Muối bọt: Từ 600 - 1.400 đồng/kg, muối đất: Từ 550 - 1.300 đồng/kg

- Đối với muối nhập khẩu: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 đến 31 tháng 12 năm 2020, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh đã tiếp nhận 891 lô hàng muối nhập khẩu của các cá nhân, tổ chức nhập khẩu muối với khối lượng 718.770 tấn (bình quân nhập 179.693 tấn/năm, với khoảng 56 công ty nhập, được sử dụng trong công nghiệp, y tế, thẩm mỹ, chế biến thực phẩm, gia vị,...).

2. Đánh giá tổng quát chung những kết quả đạt được và tồn tại

2.1. Những kết quả đạt được

Sản lượng muối sản xuất hàng năm vượt kế hoạch đề ra.

Hệ thống giao thông thủy lợi ngày càng hoàn thiện, bước đầu gắn kết sản xuất với tiêu thụ muối.

- Thành phố đã ban hành chính sách khuyến khích chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 17 tháng 02 năm 2017 về khuyến khích chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017 - 2020 (còn gọi là chính sách hỗ trợ lãi vay, đây là chính sách đặc thù riêng của Thành phố), theo đó quy định: Tổ chức, hộ dân, cá nhân đầu tư

cải tạo đồng muối, đầu tư mua máy móc thiết bị; mua bạt nhựa phục vụ sản xuất muối, đồng thời đầu tư sơ chế, chế biến sản phẩm muối sẽ được ngân sách Thành phố hỗ trợ 100% lãi suất¹, đã góp phần khuyến khích hộ dân tham gia đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm muối. Ngày 23 tháng 3 năm 2021, Hội đồng nhân dân Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND về kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND, theo đó quy định: Cấp Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân quận/huyện có thể xem xét, tiếp tục phê duyệt phương án vay vốn đầu tư sản xuất nông nghiệp (trong đó, có đầu tư sản xuất, kinh doanh sản phẩm muối) đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021.

- Mặc dù, sản xuất muối không đem lại giá trị kinh tế cao như các lĩnh vực khác. Nhưng hoạt động xuất muối tại huyện Cần Giờ trong thời gian qua đã góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho các hộ dân trên địa bàn huyện Cần Giờ, đặc biệt là các hộ có hoàn cảnh khó khăn, nguồn vốn đầu tư ít.

- Đối với muối nhập khẩu: Quy trình kiểm tra giảm, hướng dẫn rõ ràng, thuận lợi cho doanh nghiệp nhập khẩu

2.2. Những hạn chế, tồn tại

- Diện tích đất đưa vào sản xuất muối hàng năm chưa đúng với quy hoạch. Chất lượng sản phẩm muối chưa cao so với sản phẩm muối nhập khẩu. Sản lượng muối nguyên liệu phục vụ cho hoạt động chế biến có tỷ lệ hao hụt cao.

- Làng nghề muối xã Lý Nhơn chưa được đầu tư đúng mức theo tiêu chí làng nghề.

- Các hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở chế biến muối hoạt động chưa hiệu quả. Chưa đảm bảo tiêu thụ hết lượng muối do diêm dân sản xuất hàng năm.

- Giá muối tiêu thụ hàng năm không ổn định, giá thấp, ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống của diêm dân.

2.3. Nguyên nhân của hạn chế, tồn tại

- Công tác rà soát diện tích sản xuất muối, đặc biệt là diện tích sản xuất nằm trong khu vực rừng phòng hộ của huyện Cần Giờ còn chậm, vì vậy, hiện nay chưa trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Phương án chuyển đổi diện tích sản xuất muối trên địa bàn huyện Cần Giờ đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Hộ dân làm muối chủ yếu là hộ khó khăn, nguồn vốn đầu tư thấp, lao động lớn tuổi, nên còn tâm lý ngại đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, góp phần tăng năng suất, chất lượng sản phẩm. Đồng thời, thời gian thu hoạch muối sớm chưa đúng thời gian quy định, làm tỷ lệ hao hụt muối cao khi đưa vào chế biến

¹ Lãi suất hỗ trợ: là lãi suất huy động tiết kiệm bằng tiền đồng kỳ hạn 12 tháng bình quân của 04 ngân hàng thương mại trên địa bàn Thành phố, gồm: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh công bố hàng tháng (loại trả lãi sau) cộng thêm 2%/năm

- Chưa thành lập được chuỗi sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm muối với quy mô lớn tại huyện Cần Giờ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

1. Phương hướng phát triển

Triển khai thực hiện Quyết định số 1325/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ngành muối giai đoạn 2021 – 2030.

- Đến năm 2025: tổng diện tích sản xuất muối là 1.418ha (xã Lý Nhơn: 902,49ha, xã Thạnh An: 395,20ha, Long Hòa: 120,31ha), giảm 388,27ha so với hiện trạng diện tích sản xuất muối trên địa bàn Thành phố (huyện Cần Giờ).

- Đến năm 2030: tổng diện tích sản xuất muối là 1.139ha (xã Lý Nhơn: 663,49ha, xã Thạnh An: 375,20ha, Long Hòa: 100,31ha), giảm 279ha so với diện tích muối năm 2025.

2. Nhiệm vụ

Phát triển ngành muối theo hướng hiệu quả, bền vững gắn với du lịch sinh thái trên cơ sở tận dụng tối đa lợi thế của các địa phương có truyền thống sản xuất muối để nâng cao năng suất, chất lượng và đa dạng hóa các loại sản phẩm về muối và tạo việc làm, nâng cao thu nhập, ổn định đời sống của người làm muối.

3. Các giải pháp chủ yếu

3.1. Giải pháp tổ chức, quản lý muối tại địa phương

- Tổ chức rà soát và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất sản xuất muối và triển khai thực hiện các quy hoạch sản xuất muối để tổ chức quản lý có hiệu quả, phát triển bền vững.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực diêm nghiệp đáp ứng yêu cầu phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Đầu tư cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, kiên cố hóa hệ thống thủy lợi đồng muối cho người dân sản xuất muối gắn với hỗ trợ xây dựng các mô hình chế biến, đa dạng hóa sản phẩm muối nhằm nâng cao giá trị gia tăng.

- Đầu tư máy móc, thiết bị sản xuất chế biến muối: Hỗ trợ đầu tư hệ thống thiết bị chế biến, phân tích chất lượng muối, mẫu mã, bao bì cho các cơ sở sản xuất chế biến muối vừa và nhỏ đáp ứng nhu cầu thị trường.

3.2. Giải pháp triển khai thực hiện các chính sách hiện hành đã có đối với lĩnh vực diêm nghiệp và khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất, chế biến và tiêu thụ muối

- Từ nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị hóa trên địa bàn xã Lý Nhơn, huyện Cần Giờ giai đoạn 2021 - 2025.

+ Xây dựng hệ thống thủy lợi khu vực rạch Cá Nhám chiều dài 5.200m, (dự kiến nguồn vốn đầu tư 79 tỷ đồng).

+ Xây dựng hệ thống thủy lợi khu vực từ đường đê muối Tiền Giang đến rạch Cá Nhám chiều dài 4.900m (dự kiến nguồn vốn đầu tư 75 tỷ đồng).

- Triển khai Thực hiện hỗ trợ lãi vay cho các đối tượng doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác có nhu cầu vay vốn từ tổ chức tín dụng để đầu tư phát triển sản xuất, sơ chế, chế biến sản phẩm muối theo Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Quy định về khuyến khích chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017 - 2020. Đồng thời, tiếp tục phối hợp cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư về tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành “Nghị quyết hỗ trợ lãi vay theo chương trình kích cầu đầu tư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”, trong đó, có quy định chính sách hỗ trợ phát triển ngành muối tại Thành phố

3.3. Giải pháp phát triển hợp tác xã muối, tăng cường thực hiện liên kết trong sản xuất, chế biến muối

Củng cố Hợp tác xã Nông nghiệp - Dịch vụ muối và các sản phẩm từ muối Thiêng Liêng (tại xã Thạnh An, huyện Cần Giờ); hỗ trợ Hợp tác xã Cần giờ Tương Lai (xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ) đi vào hoạt động như sơ chế, chế biến các sản phẩm từ muối để tham gia hội chợ nông nghiệp, chợ phiên nông sản, quảng bá sản phẩm muối Cần Giờ; vận động hỗ trợ thành lập Hợp tác xã muối tại xã Lý Nhơn.

3.4. Giải pháp các dự án, đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ nhằm đa dạng hóa các sản phẩm từ muối

- Nghiên cứu xây dựng mô hình công nghệ cao sản xuất muối, chế biến kết hợp du lịch và mô hình bột thoát hơi nước nhanh, rút ngắn thời gian kết tinh muối nhằm tăng năng suất và chất lượng muối.

- Ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất muối kết tinh trên nền vật liệu mới, các sản phẩm mới từ muối và sản phẩm muối chứa nhiều khoáng chất, vi chất dinh dưỡng tự nhiên, có lợi cho sức khỏe, thân thiện môi trường.

- Nghiên cứu, chuyển giao quy trình sản xuất chế phẩm muối thảo dược ngâm chân của muối sản xuất tại Cần Giờ, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm muối.

3.5. Đề xuất nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực trong phát triển diêm nghiệp

Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về du lịch gắn với phát triển sản xuất, chế biến muối nhằm nâng cao thu nhập cho diêm dân.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: Không có

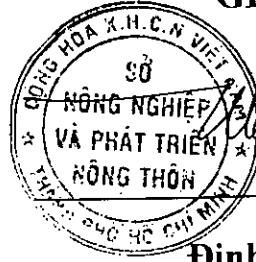
Trên đây là Báo cáo sơ kết 04 năm thực hiện Nghị định số 40/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về quản lý sản xuất, kinh doanh muối của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh./.

(Đính kèm các phụ biểu)

Nơi nhận:

- Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn;
- Ông Võ Văn Hoan – PCT UBNDTP;
- VP UBND TP;
- Ban Giám đốc Sở;
- P.KH&CN, P.KHTC;
- CCPTNT;
- Lưu VT, (CCPTNT-NHM)-14b

GIÁM ĐỐC



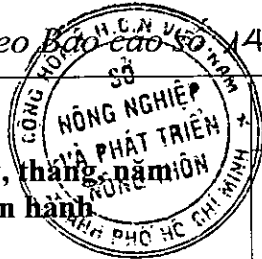
Đình Minh Hiệp

Phụ biểu 1

KẾT QUẢ BAN HÀNH CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN NGÀNH MUỐI DO TỈNH ĐỊA PHƯƠNG BAN HÀNH

(Kèm theo Báo cáo số 14-L/BC-SNN ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

STT	Số, ngày, tháng, năm ban hành	Tên các chính sách				
		Đất đai	Quản lý sản xuất, chế biến, kinh doanh, xuất, nhập khẩu muối	Đầu tư cơ sở hạ tầng sản xuất muối	Khoa học công nghệ	Đào tạo nguồn nhân lực
1	Quyết định số 1181/QĐ-UBND ngày 30/9/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ			Duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật Công trình: Nâng cấp đê bao đồng muối Thiêng Liêng xã Thạnh An.		
2	Quyết định số 1182/QĐ-UBND ngày 30/9/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ			Duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật Công trình: Xây dựng đê, kênh nhánh phục vụ làm muối xã Thạnh An.		
3	Quyết định số 34A/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ			Phê duyệt thiết kế xây dựng Công trình: Xây dựng tuyến đê vận chuyên muối từ rạch Mương Thông đến Đuôi Sam		
4	Quyết định số 1169/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ			Phê duyệt thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng Công trình xây dựng cầu bến Bà Năm		
5	Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ			Phê duyệt dự án đầu tư công trình xây dựng kè bê tông cốt thép bảo vệ đường đê bao đồng uối kết hợp đường dân sinh ấp Thiêng Liêng.		
6	Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 06/6/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ			Duyệt thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng Công trình: Tuyến đường đê vận chuyên muối từ rạch Mương thông - Bức Mũ- Đuôi Chồn.		
7	Quyết định số 1661/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ			Duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật Công trình: Xây dựng đường đê phục vụ vận chuyên muối (điểm đầu đê muối, điểm cuối rạch bến Bà Năm) xã Lý Nhem.		
8	Quyết định số 2614/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ			Duyệt thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng Công trình Nâng cấp đường vào khu sản xuất muối Lý Nhon.		



Phụ biểu 2

DIỆN TÍCH SẢN XUẤT MUỐI TÍNH ĐẾN HẾT NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số 2/BC-SNN ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Đơn vị tính: ha



STT	Xã, Phường, Thị trấn	Diện tích sản xuất muối thủ công		Diện tích sản xuất muối công nghiệp		Diện tích đất sản xuất muối áp dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất	
		Diện tích trong quy hoạch	Diện tích thực tế rà soát	Diện tích trong quy hoạch	Diện tích thực tế rà soát	Diện tích trong quy hoạch	Diện tích thực tế rà soát
1	Xã Lý Nhơn	583,8	1.090,53			583,8	379,2
2	Xã Thạnh An	120	437,35			60	190
3	Xã Long Hòa		220,41				
4	Thị trấn Cần Thạnh		57,98				
Tổng cộng		703,8	1.806,27	-	-	643,80	569,20

Phụ biểu 3

**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH SẢN XUẤT MUỐI CỦA VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2017 - 2020
CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

(Kèm theo Báo cáo số 12/BC-SNN ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



Chỉ tiêu	Năm	Đơn vị	2017	2018	2019	2020
Diện tích SX	Tổng cộng	ha	1.473,85	1.558,05	1.580,3	1.576
	Thủ công	ha	1.473,85	1.558,05	1.580,3	1.576
	Công nghiệp	ha				
Sản lượng	Tổng cộng	tấn	61.117	79.230,3	103.435,7	138.327
	Thủ công	tấn	61.117	79.230,3	103.435,7	138.327
	Công nghiệp	tấn				
Năng suất TB	Thủ công	Tấn/ha	41,47	50,85	65,45	87,77
	Công nghiệp	Tấn/ha				
Lg muối nhập khẩu		tấn				
Lg muối xuất khẩu		tấn				
Số hộ diêm dân		Hộ		632	667	686
Số LĐ làm muối		người		2591	2565	2536

Phụ biểu 4

CƠ SỞ CHẾ BIẾN MUỐI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Kèm theo Báo cáo số 112/BC-SNN ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

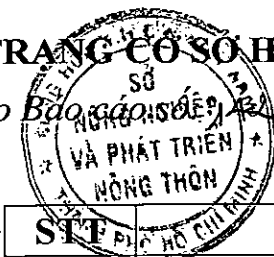
Số TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Điện thoại	Sản lượng chế biến (tấn/năm)	Sản phẩm chính
1	CHI NHÁNH TNHH TRADING PARTNER	40/1C ấp Đông Lân 1, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn.	0903040248		Đóng gói: Hạt chia, muối, quả óc chó
2	CÔNG TY TNHH MTV THỰC PHẨM SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG	D8/258/1 ấp 1, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh	0908448271		Sản xuất muối gia vị các loại
3	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN MUỐI CẦN GIỜ	532 Dương Văn Hạnh, xã Lý Nhơn, huyện Cần Giờ	0909315426	3.600	Kinh doanh muối hạt
4	CÔNG TY TNHH MTV CHẾ BIẾN NÔNG SẢN TUẤN KHA	41 Đường Cầu Xây 2, khu phố Cầu Xây, phường Tân Phú, Quận 9	0903329824		Sản xuất, phối trộn, đóng gói: rau, củ, quả, sấy khô, muối sấy các loại, bột nêm, hạt nêm
5	CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VIỆT NAM	2/1 Bàu Cát 2, Phường 14, quận Tân Bình.	0961681122		Đóng gói muối
6	CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG THÀNH - KHO HÀNG	93/16 Nguyễn Thị Tú, khu phố 3, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân	0919156516		Kinh doanh muối
7	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT MUỐI IOD THÀNH PHÁT	638/6 Quốc lộ 1A, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân	0903928800	10.000	Đóng gói, kinh doanh: muối, muối tiêu, muối ớt, muối iốt
8	CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SAGOFOOD	672-673 Cư Xá Kiến Thiết, phường Hiệp Phú, Quận 9	0916425389		Đóng gói muối
9	CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MUỐI THÀNH PHÁT - XƯỞNG SẢN XUẤT MUỐI THÀNH PHÁT	B1/22D Ấp 2, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh.	02822183951		chế biến: hạt nêm, muối hạt, muối xay, muối sấy, muối ăn, muối iod các loại
10	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TÂN NHẠM DƯƠNG	Số 139/1557 Đường Lê Đức Thọ, Phường 13, quận Gò Vấp.	0903588577		Đóng gói muối Iốt

Số TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Điện thoại	Sản lượng chế biến (tấn/năm)	Sản phẩm chính
11	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH CÔNG TY TNHH TM DV SKIN	201/46/6 Nguyễn Xí, Phường 26, quận Bình Thạnh.	0399668522		Đóng gói muối hồng
12	CỬA HÀNG KINH DOANH CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG SKX	62 Nguyễn Văn Đậu, Phường 6, quận Bình Thạnh.	0938462603		Đóng gói: đậu, nhụy hoa nghệ tây, muối hồng, hạt, gạo, bột ngũ cốc
13	XUỐNG SẢN XUẤT - CÔNG TY TNHH SX DV TM CB NÔNG LÂM CÔNG SẢN VIETFOOD	32 Đường số 9, Khu phố 4, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức	0919371802		Chế biến muối, đóng gói rong biển
14	CÔNG TY TNHH TMDV SX MUỐI IOD THÀNH PHÁT	638/5 Quốc lộ 1A, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân			
15	HỘ KINH DOANH MUỐI ÁNH DƯƠNG II	64, đường số 18, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân			
16	HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ TUYẾT	184/17/4 Bãi Sậy, Phường 4, Quận 6			
17	HỘ KINH DOANH THÀNH TÀI	241 Lê Quang Sung, Phường 6, Quận 6			
18	HỘ KINH DOANH TÂN THÀNH	108 Phạm Đình Hổ, Phường 2, Quận 6			
19	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐÔNG ANH	77A1 Lê Quang Sung, Phường 6, Quận 6			
20	CƠ SỞ CHẾ BIẾN MUỐI NGỌC LONG	Ấp Thiềng Liềng xã Thạnh An		2	Chế biến muối ớt, muối tiêu
21	CƠ SỞ CHẾ BIẾN MUỐI THANH NGUYỆT	xã Thạnh An		1	Chế biến muối ớt, muối tiêu

Phụ biểu 6

HIỆN TRẠNG CƠ SỞ HẠ TẦNG ĐỒNG MUỐI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Kèm theo Báo cáo số 22/BC-SNN ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

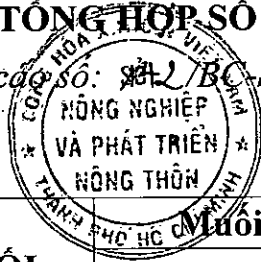


STT	Tên cơ sở hạ tầng	Đơn vị tính	Tổng số
1	Đê ngăn mặn (đê mặn)	km	13,813.0
2	Đê ngăn lũ (đê ngọt)	km	
3	Tổng số công	cái	5
4	Mương cấp nước biển	km	
5	Mương thoát nước ngọt	km	
6	Trạm bơm cấp nước	cái	
-	Số bơm/trạm cấp 1	cái	
-	Số bơm/trạm cấp 2	cái	
-	Số bơm/trạm cấp 3	cái	
7	Tổng diện tích hồ chứa	m3	
8	Tổng diện tích sân phơi, ô phơi	ha	1,288
9	Tổng diện tích ô kết tinh	ha	264
10	Kho dự trữ quốc gia	cái	
11	Kho dự trữ lưu thông	cái	

Phụ biểu 8

TỔNG HỢP SỐ LIỆU NHẬP KHẨU MUỐI GIAI ĐOẠN 2017 – 2020

(Kèm theo Báo cáo số: 342/BC-SNN ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



TT	LOẠI MUỐI	Muối công nghiệp		Muối tinh		Muối thực phẩm	
		Số lô	Khối lượng (tấn)	Số lô	Khối lượng (tấn)	Số lô	Khối lượng (tấn)
I	NĂM 2017	21	205.040	206	112.884	64	10.700
II	NĂM 2018	19	129.109	325	109.373	131	18.515
III	NĂM 2019	37	319.606	120	38.031	19	8.241
IV	NĂM 2020	36	57.524,38	103	22.270,30	21	3.639,98

